

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 251/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21/5/2020

V/v tranh chấp “Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Minh Nguyệt**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Bền;

Ông Mai Văn Bé;

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Thu Ngân** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Trinh** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/5/2020, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị TL, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: ấp S, xã TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn VT, sinh năm 1987 (có mặt)

Địa chỉ: ấp LT, xã LA, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và phiên hoà giải nguyên đơn Nguyễn Thị TL trình bày: Chị và anh Nguyễn VT kết hôn vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại UBND TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, thời gian sau thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do AT thường uống rượu, không lo làm ăn; CL đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng không được. Đến giữa tháng 5/2019, AT uống rượu say về cự cãi với chị, nên CL bỏ về nhà cha mẹ ruột sống và ly thân từ đó cho đến nay. Vì nhận thấy không còn tình cảm vợ chồng nên CL yêu cầu được ly hôn với AT.

Về con chung: Chị và AT có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh KN, sinh ngày 16/9/2013 hiện đang sống với AT. Khi ly hôn, CL đồng ý để AT trực tiếp

nuôi con, CL không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: CL trình bày là không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai và biên bản hòa giải không thành, bị đơn anh Nguyễn VT trình bày: thống nhất phần trình bày của CL về thời gian kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng có hạnh phúc nhưng do tháng 5/2019 CL về nhà cha mẹ ruột chơi, hai vợ chồng có cự cãi qua lại trên điện thoại thì CL về dọn đồ đi luôn cho đến nay. Nhận thấy còn thương vợ nên AT mong muốn được hàn gắn với CL và không đồng ý ly hôn.

Về con chung: AT thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh KN, sinh ngày 16/9/2013 hiện đang sống với AT; Nếu phải ly hôn thì AT không đồng ý trực tiếp nuôi con, yêu cầu giao con chung cho CL nuôi dưỡng và không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: AT trình bày là không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị TL yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn VT. AT có địa chỉ cư trú tại huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ qui định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 36 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định tranh chấp “Ly hôn”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: CL và AT cưới nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang vào ngày 25/02/2013 nên là hôn nhân hợp pháp.

[2.2] Nguyên đơn trình bày: Quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm cho đến nay tình cảm vợ chồng không còn, CL và AT đã sống ly thân từ tháng 05/2019 cho đến nay. Tại phiên tòa, CL khẳng định không thể hàn gắn mối quan hệ vợ chồng được, vì CL không còn tình cảm AT. Tại phiên tòa, AT trình bày thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn với CL nhưng xin được cơ hội sửa đổi và hàn gắn. Xét thấy, từ khi sống ly thân, anh chị không có giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, CL vẫn cương quyết ly hôn. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung của vợ chồng thực tế không còn tồn tại, căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lan, cho CL được ly hôn với AT.

[2.3] Về con chung: CL và AT đều khai thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh KN, sinh ngày 16/9/2013; khi ly hôn anh chị thống nhất để CL trực tiếp nuôi dưỡng con chung, AT không phải cấp dưỡng nuôi con và được đi lại thăm nom chăm sóc con chung. Xét, trên là sự tự nguyện của anh chị phù

hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: CL và AT đều khai thông nhất là không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. CL phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị TL.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị TL được ly hôn với anh Nguyễn VT.

2/ Về con chung: Giao CL trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Huỳnh KN, sinh ngày 16/9/2013. AT tạm thời không cấp dưỡng nuôi con; Và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4/ Về án phí: CL chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 01801 ngày 13/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, nên CL đã nộp xong án phí sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Châu Thành;
- UBND xã Tam Hiệp, H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Minh Nguyệt

